TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2018/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 160/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1996;
Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
Bị đơn: Anh Mai Hoàng Nhật Đ, sinh năm: 1996;
Địa chỉ: Khu phố T, phường ĐL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Mai Hoàng Nhật Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Mai Hoàng Nhật Đ thuận tình ly hôn chị Nguyễn Thị Thùy L.

- Về con chung: Giao cháu Mai Hoàng Nhật K, sinh ngày 05/4/2017 cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Hoàng Nhật Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K với mức 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi cháu K thành niên có đủ khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn anh Mai Hoàng Nhật Đ có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Mai Hoàng Nhật Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, tổng số tiền án phí sơ thẩm chị L phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2014/0009155, ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Chị L đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Đông Hà;
- UBND P.ĐL, TP. Đông Hà.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Sơn